

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Ấp 3, xã A, huyện T, tỉnh A.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Út M, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Ấp S, xã Đ, huyện H, tỉnh A.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T với chị Phạm Thị Út M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Út M đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có nên không đề cập đến.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

Về án phí:

Anh Nguyễn Văn T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào 731.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm anh Nguyễn Văn T đã nộp theo biên lai số 0004112 ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Anh Nguyễn Văn T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 581.000 đồng.

Chị Phạm Thị Út M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh/huyện;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Hựu